

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thẩm định, trình phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch
Bảo tồn và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Địa điểm
về Cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch Bảo tồn và Phát huy di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Tên Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích: Nhiệm vụ lập quy hoạch Bảo tồn và phát huy di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích và phạm vi lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích: bao gồm các địa điểm, không gian các khu vực có liên quan đến 11 điểm thuộc di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ (thị trấn Ba Tơ, xã Ba Động, xã Ba Thành, xã Ba Vinh), huyện Ba Tơ với diện tích khoảng 16.441 ha.

b) Phạm vi lập quy hoạch di tích: Được xác định trên cơ sở lấy khu vực bảo vệ I và II của các điểm di tích theo bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ làm hạt nhân có diện tích 48.871,8 m², mở rộng ra các khu vực xung quanh nhằm phục vụ công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích với tổng diện tích lập quy hoạch 200.000 m² (20 ha).

3. Các nội dung chính của Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích:

a) Xác định yêu cầu nghiên cứu, khảo sát, đánh giá hiện trạng di tích di tích; nghiên cứu, đánh giá yếu tố kinh tế - xã hội và môi trường tự nhiên liên

quan đến nội dung quy hoạch.

- Nghiên cứu khảo sát các điểm di tích:

+ Khảo sát, đánh giá hiện trạng, đặc điểm, các yếu tố cấu thành đặc trưng, giá trị di tích;

+ Vị trí, vai trò của di tích trong mối quan hệ vùng;

+ Tình trạng kỹ thuật, quản lý sử dụng và phát huy giá trị di tích;

+ Nghiên cứu khảo sát đánh giá các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể tại địa phương (sinh hoạt văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục tập quán...).

+ Đánh giá tổng thể về phân bố các điểm di tích, tình hình đầu tư các dự án bảo tồn, tu bổ các điểm di tích, các dự án có liên quan, hỗ trợ phát huy giá trị di tích trong vùng nghiên cứu từ các nguồn vốn đầu tư khác nhau trong giai đoạn nghiên cứu; đánh giá kết quả, hiệu quả đầu tư các dự án, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân để có cơ sở đề xuất các giải pháp quy hoạch;

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng, quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan, môi trường di tích:

+ Đánh giá hiện trạng các công trình kiến trúc xây dựng trong phạm vi quy hoạch;

+ Vị trí, cấu trúc địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng;

+ Xác định cấu trúc quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan khu vực;

+ Khảo sát, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu vực quy hoạch (giao thông, nguồn nước và cấp nước, nước thải và vệ sinh môi trường, cáp điện và thông tin liên lạc).

+ Bổ sung số liệu về các công trình, dự án đã và đang thực hiện trong khu di tích.

+ Cảnh quan và môi trường: Đánh giá hiện trạng hệ thống động thực vật, mối quan hệ giữa cảnh quan thiên nhiên và cảnh quan nhân tạo.

- Thu thập, điều tra các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội các địa phương có các điểm di tích. Cụ thể như sau:

+ Đánh giá hiện trạng dân cư trong khu vực;

+ Thực trạng hoạt động du lịch tại di tích như: Lượng khách, cơ cấu khách, thời gian lưu trú của du khách;

+ Các chỉ tiêu kinh tế xã hội khác;

+ Các nguyên nhân ảnh hưởng đến các dự án Bảo tồn và phát huy giá trị di tích;

+ Mối liên hệ giữa bảo tồn di tích và phát triển du lịch trên cơ sở đánh giá thực trạng và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, sự phù hợp với các quy hoạch, đề án có liên quan.

- Đánh giá cụ thể những tác động tích cực và tiêu cực tới phát triển kinh tế - xã hội liên quan tới điều kiện sống của cộng đồng dân cư trong khu vực, không gian kiến trúc cảnh quan, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, phát triển du lịch.

- Phân tích tình hình thực hiện công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi, khai thác di tích trong thời gian vừa qua, làm cơ sở đánh giá đảm bảo phù hợp với thực tiễn bảo vệ di tích với quy hoạch chuyên ngành khác đã phê duyệt còn hiệu lực hoặc đã thực hiện. Xác định các vấn đề còn tồn tại chưa phù hợp trong quản lý, đầu tư phát triển khu di tích hiện nay. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phù hợp.

b) Xác định đặc trưng và giá trị tiêu biểu của di tích

- Nhận diện thấu đáo các yếu tố cấu thành di tích và các mặt giá trị của nó làm cơ sở để xuất các định hướng, giải pháp cũng như các dự án bảo tồn và phát huy gắn với phát triển du lịch.

- Nêu bật được các giá trị của các điểm di tích, đồng thời đánh giá tiềm năng khai thác các giá trị di tích.

- Ngoài các giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học đã được nêu trong hồ sơ lý lịch di tích, cần khảo sát, nghiên cứu để có thể nhận diện, bổ sung các giá trị mới của di tích gắn với cộng đồng nơi có di tích trong cuộc sống đương đại.

c) Nội dung và định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

- Các dự báo phát triển và các chỉ tiêu kinh tế xã hội khu vực về tăng trưởng kinh tế xã hội, quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật và về tác động của các hoạt động du lịch và những biện pháp khắc phục;

- Xây dựng quan điểm, mục tiêu dài hạn và mục tiêu ngắn hạn của quy hoạch di tích;

- Xác định ranh giới khu vực bảo vệ di tích, kiến nghị việc điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp khu vực bảo vệ di tích; xác định khu vực cảnh quan thiên nhiên, khu vực hạn chế xây dựng, khu vực xây dựng mới; đề xuất việc xếp hạng bổ sung công trình, địa điểm mới phát hiện;

- Đề xuất nội dung và định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích: Xác định phương hướng chung đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của toàn khu vực nghiên cứu và khu vực quy hoạch; lập danh mục các đối tượng di tích cần bảo quản, tu bổ, phục hồi và mức độ bảo quản, tu bổ, phục hồi đối với từng hạng mục di tích; nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; khoanh vùng bảo tồn, xác định quy mô, phạm vi, mức độ và các tiêu chí bảo tồn, khai thác. Xây dựng kế hoạch trùng tu, tôn tạo các hạng mục công trình trong di tích; Đưa ra các giải pháp tổng quan cho các vấn đề bảo tồn, tôn tạo và khai thác giá trị di sản trên cơ sở phân tích hiện trạng di tích lịch sử, các tài liệu, số liệu liên quan, các chuyên ngành và các đề tài nghiên cứu khác; đề xuất khai thác các di sản văn hóa, thắng cảnh thiên nhiên vào mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên cơ sở lấy bảo tồn di sản là nhiệm vụ trung tâm, phát triển du lịch, kinh tế xã hội là quan trọng nhằm tăng thêm sức hấp dẫn cho di sản và chủ động ngăn ngừa những xâm hại di sản.

d) Định hướng tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan và xây dựng công trình mới

Tổ chức định hướng phát triển không gian, sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật của khu vực trên cơ sở lấy di tích làm động lực trung tâm phát triển. Phát triển không gian bền vững theo xu thế phát triển cân bằng với bảo tồn di sản văn hóa. Phát triển không gian và sử dụng đất tạo điều kiện cho việc xã hội hóa đầu tư vào khu vực;

Xem xét và cân đối các nhu cầu phát triển trong khu vực cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở rà soát các quy hoạch, dự án đã, đang và sẽ thực hiện trong khu vực để nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp giữa yêu cầu bảo tồn di tích và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và định hướng quy hoạch mới;

Nghiên cứu, phát hiện, làm rõ thêm những tiềm năng của di tích phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng các quy định về độ cao, mật độ xây dựng, hình thức kiến trúc, vật liệu xây dựng; định hướng cải tạo, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khu vực quy hoạch di tích đảm bảo tuân thủ các quy định, quy chuẩn về quy hoạch xây dựng và không chồng chéo với các nội dung quy hoạch đã được phê duyệt.

Xác định các khu vực dự kiến tập trung đầu tư phát triển du lịch, khu vực bảo vệ nghiêm ngặt cấm các tác động tới cảnh quan sinh thái hiện có; cần ưu tiên tập trung nghiên cứu tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan cho việc bảo tồn di tích.

Đề xuất giải pháp quản lý, xây dựng các công trình trong khu vực bảo vệ II di tích và khu vực phụ cận. Đưa ra các giải pháp vừa bảo tồn vừa phát huy giá trị di tích trong mối liên hệ chặt chẽ với các công trình văn hóa, khu vực và yếu tố khác của khu vực nghiên cứu.

Đề xuất các hướng tuyến giao thông tiếp cận và nội bộ khu vực di tích (đường thủy, đường bộ) nhằm tránh xung đột, đảm bảo an toàn, giao thông suốt và tránh xâm hại di tích. Khớp nối đồng bộ với hệ thống giao thông hiện hữu.

Đề xuất kết nối không gian giữa các điểm di tích với nhau và với những di tích, điểm tham quan trong khu vực nghiên cứu.

Đề xuất định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững; tạo lập, bổ sung và phát triển các loại hình du lịch văn hóa, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái, du lịch chăm sóc sức khỏe nhằm tận dụng tối đa những lợi thế sẵn có của địa phương.

đ) Đề xuất định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững; tạo lập, bổ sung và phát triển các loại hình du lịch văn hóa, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái, du lịch chăm sóc sức khỏe nhằm tận dụng tối đa những lợi thế sẵn có của địa phương

Phát triển du lịch trên cơ sở khai thác hợp lý và có hiệu quả giá trị của các di tích, các ưu thế nội sinh, các yếu tố ngoại ứng tích cực khác nhằm phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng dịch vụ hoàn chỉnh và đồng bộ... phục vụ cho phát triển kinh tế, mà trọng tâm là du lịch dịch vụ. Trong đó ưu tiên bố trí những điểm

dịch vụ có tính độc đáo, hấp dẫn và có tính tập trung cao một cách hợp lý tại các cụm, điểm trong di tích, nhằm phát triển đón đầu với mục đích vừa phát huy giá trị của di tích vừa hình thành những vành đai ngoài để bảo vệ di tích; hạn chế tối đa những khu vực kinh tế không chính thức, phân tán nhỏ lẻ có nguy cơ xâm hại cao đến giá trị di tích. Từng bước hình thành một điểm du lịch văn hóa đặc sắc, có sản phẩm đa dạng phong phú trên cơ sở phù hợp với khả năng huy động vốn đầu tư, nhằm đảm bảo cân đối lợi ích phát triển kinh tế với bảo tồn di sản và các lợi ích khác.

Đánh giá sức tải du khách đối với các khu vực quan trọng trong khu vực Quy hoạch.

Đề xuất định hướng và kế hoạch thực hiện đối với công tác đèn bù, giải phóng mặt bằng phù hợp với quy hoạch có liên quan.

e) Dự báo tác động môi trường và đề xuất biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường trong khu vực quy hoạch di tích

Đánh giá tổng hợp những ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường cảnh quan di tích, đưa ra kiến nghị với cơ quan hữu quan để có giải pháp hợp lý kịp thời.

Làm rõ phạm vi và quy mô cũng như cụ thể hóa cho công tác dự báo tác động môi trường và đề xuất biện pháp bảo vệ môi trường.

Cảnh báo về nguy cơ ô nhiễm môi trường, đề cao vấn đề bảo vệ môi trường trong đó có môi trường văn hóa.

g) Xác định kế hoạch thực hiện quy hoạch

- Thời kỳ và tầm nhìn quy hoạch: thời kỳ quy hoạch đến năm 2030, tầm nhìn quy hoạch đến năm 2050.

- Đề xuất các dự án thành phần, phân kỳ đầu tư, thứ tự ưu tiên các dự án thành phần và nguồn vốn đầu tư cho các dự án. Xác định các dự án có ý nghĩa bảo tồn di tích, tạo động lực phát triển kinh tế du lịch gắn với bảo vệ di tích, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực di tích.

- Đề xuất các giải pháp quản lý, cơ chế thực hiện, các chính sách ưu tiên bảo tồn, phát huy giá trị di tích; cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm triển khai thành công quy hoạch di tích. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện quy hoạch.

4. Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ sản phẩm quy hoạch tuân thủ quy định tại Điều 10, Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ, cụ thể:

a) Báo cáo thuyết minh Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

b) Bản đồ: Bản đồ vị trí di tích; Các bản đồ xác định các khu vực bảo vệ di tích; Bản đồ xác định phạm vi quy hoạch;

c) Bản sao, bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan; cộng đồng dân cư nơi có di tích.

5. Kinh phí thực hiện quy hoạch di tích:

a) Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

b) Chi phí lập quy hoạch di tích và các chi phí khác có liên quan: 2.656.430.000 đồng (*Hai tỷ, sáu trăm năm mươi sáu triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng chẵn*).

6. Tổ chức thực hiện:

a) Thời gian lập quy hoạch di tích: 24 tháng

b) Phân công trách nhiệm:

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Chủ đầu tư: Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ngãi.

II. NỘI DUNG TIẾP THU CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Chủ đầu tư (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*) lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với Nhiệm vụ lập quy hoạch Bảo tồn và phát huy di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Công văn số 2340/SVHTTDL-QLVH ngày 27/10/2023 theo đúng quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ. Các ý kiến đã được tổng hợp, tiếp thu, giải trình để hoàn thiện hồ sơ nhiệm vụ lập quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ.

Việc tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư đối với Nhiệm vụ lập quy hoạch Bảo tồn và Phát huy di tích quốc gia đặc biệt đã được Chủ đầu tư (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*), chính quyền địa phương nơi có di tích thực hiện nghiêm túc; tất cả các hộ dân thống nhất với Nhiệm vụ lập quy hoạch nêu trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quan tâm thẩm định và kịp thời trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch Bảo tồn và Phát huy di tích quốc gia đặc biệt Địa điểm về cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Di sản văn hóa;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng;
- Huyện ủy, UBND huyện Ba Tơ;
- VPUB: CVP, PCVP, KTN, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.bngoc1023

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn